

Số: 111/2023/QĐST-DS

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 26 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 359/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

Địa chỉ: số xxx Trần Quang K, phường Lý Thái T, Quận Hoàn K, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật của Ngân hàng TMCP Đ: Ông Phan Đức T – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn C – Chuyên viên Phòng quản lý rủi ro Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh Ninh Thuận.

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Xuân T, sinh năm: 1985.

Nơi cư trú: Số xx đường Tô H, khu phố 1, phường Tấn T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1951 và bà Lê Thị N, sinh năm 1954.

Nơi cư trú: Thôn Ninh Q, xã Phước S, huyện Ninh P, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Xuân T xác nhận có vay, còn nợ và đồng ý trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ vay tính đến ngày 15-12-2023 là

298.200.717 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm chín mươi tám triệu, hai trăm nghìn, bảy trăm mười bảy đồng*), trong đó: Nợ gốc: 248.406.900đồng; Nợ lãi: 48.702.148đồng; Lãi chậm trả: 1.091.669đồng.

Bà Nguyễn Thị Xuân T đồng ý tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 16-12-2023, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng, tổ chức tín dụng cho vay thì lãi suất bà Nguyễn Thị Xuân T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

Tiếp tục duy trì 01 Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: Q21101/2021/HĐBĐ ngày 13-4-2021 giữa ông Nguyễn Xuân T, bà Lê Thị N và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ để đảm bảo cho việc thi hành án đối với khoản nợ vay gốc và lãi của bà Nguyễn Thị Xuân T gồm:

- 01 thửa đất số 114, tờ bản đồ số 6-(8), diện tích 559,8m², mục đích sử dụng: 01 thửa đất số xx, tờ bản đồ số xx, diện tích 5.479m² đất chuyên trồng lúa nước, tọa lạc tại thôn Ninh Q, xã Phước S, huyện Ninh P, tỉnh Ninh Thuận theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 260936 do Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước cấp ngày 04-11-2011. Tài sản được đăng ký giao dịch đảm bảo tại Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận Chi nhánh Ninh Phước ngày

Trường hợp bà Nguyễn Thị Xuân T không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ được quyền phát mãi tài sản đảm bảo theo quy định của pháp luật hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản đảm bảo theo quy định của Luật thi hành án dân sự để thu hồi nợ vay.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bà Nguyễn Thị Xuân T phải chịu 2.000.000đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ đã nộp tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Bà Nguyễn Thị Xuân T phải hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền 2.000.000đồng (Hai triệu đồng).

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Xuân T phải chịu 7.455.000đồng (*bảy triệu, bốn trăm năm mươi lăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.532.000đồng (*tám triệu, năm trăm ba mươi hai ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số: 0000579 ngày 13-11-2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PRTC;
- CCTHADS TP. PRTC;
- Các đương sự;
- Lưu (AV, HS).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thuỳ Vân